

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I LÝ 7**  
**2021-2022**

**CHỦ ĐỀ 1:**

**Câu 1:** Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì mở mắt hướng về vật
- B. Vì mắt phát ra tia sáng
- C. Vì ánh sáng truyền từ vật vào mắt ta.
- D. Vì vật được chiếu sáng

**Câu 2:** Vật nào sau đây không phải là nguồn sáng?

- A. Mặt Trời
- B. Núi lửa đang cháy
- C. Bóng đèn đang sáng
- D. Mặt Trăng.

**Câu 3:** Ta nhận biết được ánh sáng khi:

- A. đang là ban ngày
- B. có một nguồn sáng đặt trước mắt
- C. ta đang mở mắt
- D. có ánh sáng truyền vào mắt ta.

**Câu 4:** Môi trường đồng tính nào sau đây không thoả điều kiện về sự truyền thẳng của ánh sáng?

- A. Không khí
- B. Thủy tinh
- C. Nước
- D. Sắt.

**Câu 5:** Trong số các vật sau đây mà em nhìn thấy trong lớp học, vật nào không phải là nguồn sáng?

- A. Sách, vở trên bàn
- B. Cửa sổ đang mở
- C. Khẩu hiệu treo trên tường
- D. Tất cả các vật trên.

**Câu 6:** Nguồn sáng là:

- A. Các vật tự nó phát ra ánh sáng.
- B. Các vật được kích thích phát ra ánh sáng
- C. Các vật hắt lại ánh sáng chiếu vào nó
- D. Các vật màu đen

**Câu 7.** Em hãy nhận ra câu sai trong những câu sau:

- A. Ta nhìn thấy một vật khi có ánh sáng truyền từ vật đó đến mắt ta
- B. Ta nhận biết được ánh sáng khi có ánh sáng truyền vào mắt ta
- C. Nguồn sáng là vật tự nó phát ra ánh sáng
- D. Vật sáng cũng là nguồn sáng.

**Câu 8.** Chọn phát biểu sai

- A. Nguồn sáng là vật tự phát ánh sáng hoặc là vật được chiếu sáng.
- B. Vật được chiếu sáng gọi là vật sáng
- C. Vật sáng bao gồm cả nguồn sáng và vật được chiếu sáng
- D. B và C đều đúng

**Câu 9.** Em hãy tìm nguồn sáng trong những vật sau:

- A. Quyển sách
- B. Mặt Trời.

C. Bóng đèn bị đứt dây tóc                      D. Mặt Trăng

**Câu 10.** Hãy chỉ ra vật nào dưới đây không phải là nguồn sáng?

- A. Ngọn nến đang cháy
- B. Vỏ chai sáng chói dưới trời nắng.
- C. Mặt trời
- D. Đèn ống đang sáng

**Câu 11.** Hãy chỉ ra vật nào dưới đây là vật sáng?

- A. Đèn dầu đang cháy
- B. Vỏ hộp sữa sáng chói dưới trời nắng
- C. Mặt Trăng
- D. Cả A, B, C đều đúng.

### **CHỦ ĐỀ 2:**

**Câu 12:** Phát biểu nào sau đây là đúng về “Định luật truyền thẳng ánh sáng”.

- A. Trong một môi trường trong suốt và không đổi ánh sáng truyền đi theo đường gấp khúc
- B. Trong một môi trường trong suốt và thay đổi ánh sáng truyền đi theo đường thẳng
- C. Trong một môi trường trong suốt và đồng tính ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.
- D. Trong một môi trường trong suốt và đồng tính ánh sáng truyền đi theo đường gấp khúc

**Câu 13:** Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền theo đường nào?

- A. Đường cong bất kì
- B. Đường dịch dắc
- C. Đường thẳng.
- D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 14:** Có mấy loại chùm sáng:

- A. 1
- B. 2
- C. 3.
- D. 4

**Câu 15:** Các loại chùm sáng là:

- A. Chùm sáng song song
- B. Chùm sáng phân kì
- C. Chùm sáng hội tụ
- D. Tất cả các chùm sáng trên.

**Câu 16.** Em hãy điền từ thích hợp vào các chỗ trống trong câu sau:

Trong môi trường.....và.....ánh sáng truyền đi theo.....

- A. nước, không khí, đường cong
- B. trong suốt, không khí, không đồng tính
- C. trong suốt, đồng tính, đường thẳng.
- D. lỏng, khí, đường thẳng

### **CHỦ ĐỀ 3**

**Câu 17:** Hiện tượng nguyệt thực xảy ra khi:

- A. Trái đất bị Mặt Trăng che khuất
- B. Không có ánh sáng
- C. Mặt Trăng bị Trái Đất che khuất.
- D. Mặt Trời bị Trái Đất che khuất

**Câu 18:** Khi Mặt Trăng bị Trái Đất che khuất thì xảy ra hiện tượng:

- A. Nhật thực
- B. Nguyệt thực.
- C. Thủy triều
- D. Không có hiện tượng gì

**Câu 19:** Hiện tượng nhật thực xảy ra khi:

- A. Mặt Trăng nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất.
- B. Mặt Trời nằm giữa Trái Đất và Mặt Trăng
- C. Trái Đất nằm giữa Mặt Trời và Mặt Trăng
- D. Mặt Trăng nằm trong vùng tối của Trái Đất

**Câu 20:** Khi Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất thì xảy ra hiện tượng:

- A. Nhật thực
- B. Nguyệt thực
- C. Thủy triều
- D. Không có hiện tượng gì

**Câu 21:** Tại sao trong lớp học, người ta lắp nhiều bóng đèn ở các vị trí khác nhau mà không dùng một bóng đèn lớn? Câu giải thích nào sau đây là đúng?

- A. Để cho lớp học đẹp hơn
- B. Chỉ để tăng cường độ sáng cho lớp học
- C. Để tránh bóng tối và bóng nửa tối khi học sinh viết bài.
- D. Để học sinh không bị chói mắt

**Câu 22:** Cửa và cửa sổ lấy sáng của phòng học thường đặt ở đâu để tránh bóng tối và bóng nửa tối?

- A. Đặt bên phải của bàn học
- B. Đặt bên trái của bàn học.
- C. Đặt phía sau lưng của người ngồi
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng

**Câu 23:** Chọn câu trả lời đúng:

Hiện tượng nhật thực xảy ra khi:

- A. Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất thẳng hàng theo thứ tự.
- B. Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng thẳng hàng theo thứ tự
- C. Trái Đất không ở trong vùng bóng đen hay vùng nửa tối của Mặt Trăng
- D. B và C đúng

**Câu 24:** Chọn câu trả lời đúng:

Hiện tượng nguyệt thực xảy ra khi:

- A. Mặt Trời, Mặt Trăng, Trái Đất thẳng hàng theo thứ tự
- B. Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng thẳng hàng theo thứ tự.
- C. Trái Đất không ở trong vùng bóng đen hay vùng nửa tối của Mặt Trăng
- D. B và C đúng

**Câu 25:** Chọn câu trả lời đúng

Hiện tượng nhật thực toàn phần xảy ra khi:

- A. Mặt Trăng nằm trong vùng bóng tối của Mặt Trời trên Trái Đất
- B. Mặt Trăng nằm trong vùng bóng nửa tối của Mặt Trời trên Trái Đất
- C. Ta đứng trong vùng bóng tối của Mặt Trăng trên Trái Đất.
- D. Ta đứng trong vùng bóng nửa tối của Mặt Trăng trên Trái Đất

#### **CHỦ ĐỀ 4**

**Câu 26:** Một tia sáng tới một gương phẳng, biết góc tới là  $50^\circ$ . Hỏi góc phản xạ có giá trị là bao nhiêu?

- A.  $100^\circ$
- B.  $50^\circ$
- C.  $40^\circ$
- D.  $25^\circ$

**Câu 27:** Một tia sáng tới một gương phẳng, biết góc tới là  $50^\circ$ . Hỏi góc hợp bởi tia tới và tia phản xạ có giá trị là bao nhiêu?

- A.  $100^\circ$
- B.  $50^\circ$
- C.  $40^\circ$
- D.  $25^\circ$

**Câu 28:** Một tia sáng tới một gương phẳng, biết góc phản xạ là  $40^\circ$ . Hỏi góc tới có giá trị là bao nhiêu?

- A.  $100^\circ$                       B.  $50^\circ$                       C.  $40^\circ$  .                      D.  $25^\circ$

**Câu 29:** Một tia sáng tới một gương phẳng, biết góc tới là  $20^\circ$ . Hỏi góc hợp bởi tia tới và tia phản xạ có giá trị là bao nhiêu?

- A.  $100^\circ$                       B.  $50^\circ$                       C.  $40^\circ$  .                      D.  $25^\circ$

**Câu 30:** Góc phản xạ là góc hợp bởi:

- A. Tia phản xạ và mặt gương  
B. Tia phản xạ và pháp tuyến của gương tại điểm tới.  
C. Tia tới và pháp tuyến  
D. Tia tới và mặt gương

**Câu 31:** Trong các vật sau đây, vật nào có thể được coi là một gương phẳng?

- A. Mặt phẳng của tờ giấy  
B. Mặt nước đang gợn sóng  
C. Mặt phẳng của một tấm kim loại nhẵn bóng.  
D. Mặt đất

**Câu 32:** Chiếu một tia sáng lên một bề mặt phẳng phản xạ ánh sáng, ta thu được một tia phản xạ tạo với tia tới một góc  $40^\circ$ . Tìm giá trị góc tới

- A.  $20^\circ$  .    B.  $80^\circ$   
C.  $40^\circ$     D.  $60^\circ$

## CHỦ ĐỀ 5

**Câu 33:** Một điểm sáng S đặt trước gương phẳng và cách gương một khoảng 4cm. Ảnh S' của S tạo bởi gương phẳng nằm cách gương một khoảng:

- A. 4cm.                      B. 8cm                      C. 2cm                      D. 0cm

**Câu 34:** Một điểm sáng S đặt trước gương phẳng và cách gương một khoảng 2cm cho ảnh S'. Ảnh S' nằm cách S một khoảng:

- A. 4cm.                      B. 8cm                      C. 2cm                      D. 0cm

**Câu 35:** Một người cao 1,6m đứng trước gương phẳng, cho ảnh cách gương 1,5m. Hỏi người đó đứng cách gương bao nhiêu?

- A. 3m                      B. 3,2m                      C. 1,5m.                      D. 1,6m

**Câu 36:** Một người cao 1,8m đứng trước gương phẳng và cách gương 1,3m. Hỏi ảnh người đó đứng cách gương bao nhiêu?

- A. 2,6m                      B. 3,6m                      C. 1,3m.                      D. 1,8m

**Câu 37:** Một người cao 1,8m đứng trước gương phẳng và cách gương 1,5m. Hỏi ảnh người đó cách người đó một khoảng bao nhiêu?

- A. 3m.                      B. 3,6m                      C. 1,5m                      D. 1,8m

**Câu 38:** Một người cao 1,7m đứng trước gương phẳng, cho ảnh cách gương 1m. Hỏi ảnh người đó cao bao nhiêu?

- A. 1m                      B. 2m                      C. 1,7m.                      D. 3,4m

**Câu 39:** Điểm sáng S đặt trước gương phẳng, cách gương phẳng một đoạn 5cm và cho ảnh S'. Khoảng cách SS' lúc này là:

- A. 5cm                      B. 10cm.                      C. 15cm                      D. 20cm

**Câu 40:** Khoảng cách từ một điểm sáng S đến gương phẳng bằng 1m. Khoảng cách từ ảnh S' của điểm sáng S đến điểm sáng S là:

- A. 1m                      B.0,5m                      C.1,5m                      D.2m.

**Câu 41 :** Vật nào sau đây **không thể** xem là gương phẳng?

- A. Màn hình tivi                      B. Mặt hồ nước trong  
C. Mặt tờ giấy trắng.                      D. Miếng thủy tinh không tráng bạc nitrat

**Câu 42:** Nhận xét về ảnh của một vật qua gương phẳng.

- A. Ảnh ảo luôn luôn nhỏ hơn vật  
B. Ảnh ảo lớn bằng vật.  
C. Ảnh thật luôn luôn lớn hơn vật  
D. Ảnh thật lớn bằng vật

**Câu 43:** Một buổi ban trưa thức giấc, Nam nhìn chiếc đồng hồ (không số) qua chiếc gương gắn ở trên cửa. Nam thấy đồng hồ chỉ 10h. Hỏi chính xác lúc đó đồng hồ chỉ mấy giờ?



- A. 2h                      B.14h.                      C.8h                      D.10h

**Câu 44:** Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng có tính chất sau:

- A. Là ảnh ảo, bằng vật.  
B. Là ảnh ảo, nhỏ hơn vật  
C. Là ảnh thật, bằng vật  
D. Là ảnh ảo lớn hơn vật

**Câu 45:** Nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng, câu phát biểu nào dưới đây đúng?

- A. Hứng được trên màn và lớn bằng vật  
B. Không hứng được trên màn và bé hơn vật  
C. Không hứng được trên màn và lớn bằng vật.  
D. Hứng được trên màn và lớn hơn vật

**Câu 46:** Chọn câu trả lời sai

- A. Gương phẳng là phần mặt phẳng nhẵn phản xạ hầu như hoàn toàn ánh sáng chiếu tới  
B. Chùm tia tới gương phẳng là chùm hội tụ thì chùm phản xạ cũng hội tụ  
C. Chùm tia tới gương phẳng là chùm phân kì thì chùm phản xạ cũng phân kì  
D. Chùm tia tới gương phẳng là chùm hội tụ thì chùm phản xạ phân kì và ngược lại.

**Câu 47:** Chọn câu sai:

Ảnh của một vật qua một gương phẳng có tính chất:

- A. Khoảng cách từ vật đến gương bằng khoảng cách từ vật đến ảnh.  
B. Độ cao của vật bằng độ cao của ảnh  
C. Kích thước của vật bằng kích thước của ảnh  
D. Ảnh và vật luôn luôn cùng chiều với nhau

## CHỦ ĐỀ 7

**Câu 48:** Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có đặc điểm là:

- A. Ảnh ảo lớn hơn vật
- B. Ảnh ảo bằng vật
- C. Ảnh ảo nhỏ hơn vật.
- D. Ảnh ảo gấp đôi vật

**Câu 49:** Một trong những ứng dụng của gương cầu lồi là:

- A. Dùng làm gương soi trong nhà
- B. Dùng làm thiết bị nung nóng
- C. Dùng làm gương chiếu hậu.
- D. Dùng làm gương cứu hộ

**Câu 50:** Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi như thế nào so với gương phẳng cùng kích thước:

- A. Lớn hơn.
- B. Bằng nhau
- C. Nhỏ hơn
- D. Nhỏ hơn hoặc bằng

**Câu 51:** Người lái xe ô tô dùng gương cầu lồi đặt ở phía trước mặt để quan sát các vật ở phía sau lưng có lợi gì hơn là dùng gương phẳng?

- A. Ảnh nhìn thấy trong gương cầu lồi rõ hơn trong gương phẳng
- B. Ảnh nhìn thấy trong gương cầu lồi to hơn trong gương phẳng
- C. Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi lớn hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.
- D. Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi sáng rõ hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng

**Câu 52:** Tại sao người ta không đặt gương phẳng mà lại đặt gương lồi ở các khúc ngoặt trên đường?

- A. Vì vùng nhìn thấy của gương cầu lồi lớn hơn của gương phẳng.
- B. Vì gương phẳng dễ vỡ hơn so với gương cầu lồi
- C. Vì giá thành gương cầu lồi rẻ hơn
- D. Vì cả ba lí do trên

**Câu 53:** Trường hợp nào sau đây không nên dùng gương cầu lồi?

- A. Dùng gương làm kính chiếu hậu trên các phương tiện giao thông
- B. Dùng làm gương soi trong gia đình vì vùng nhìn thấy của gương cầu lồi rộng hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.
- C. Đặt gương cầu lồi ở những đường cong có khúc cua hẹp
- D. Dùng gương cầu lồi để tạo ra những hình ảnh khác với vật trong các “nhà cười”

## CHỦ ĐỀ 8

**Câu 54:** Ảnh của một ngọn nến đặt sát gương cầu lõm là:

- A. Một ảnh ảo bằng và ngược chiều với vật
- B. Một ảnh thật bé hơn vật, đối xứng với vật qua gương
- C. Một ảnh ảo luôn lớn hơn vật.
- D. Một ảnh thật luôn lớn hơn vật

**Câu 55:** Một trong những ứng dụng của gương cầu lõm là:

A. Dùng làm gương soi trong nhà

B. Dùng làm thiết bị nung nóng.

C. Dùng làm gương chiếu hậu

D. Dùng làm gương cứu hộ

**Câu 56:** Khi khám răng bác sĩ nha khoa sử dụng loại gương nào để quan sát

A. Gương phẳng

B. Gương cầu lõm và gương phẳng

C. Gương cầu lồi và gương cầu lõm

D. Gương cầu lõm.

**Câu 57:** Chiếu một chùm tia tới song song lên một gương cầu lõm, ta thu được một chùm tia phản xạ có tính chất nào dưới đây?

A. Song song

B. Hội tụ.

C. Phân kì

D. Không truyền theo đường thẳng

**Câu 58:** Các loại gương nào sau đây có hiện tượng phản xạ ánh sáng khi có ánh sáng truyền đến nó?

A. Gương phẳng

B. Gương cầu lồi

C. Gương cầu lõm

D. Cả ba loại gương trên.

**Câu 59:** Chiếu một chùm tia tới phân kì đến gương cầu lõm ta có thể thu được những chùm sáng phản xạ nào sau đây

A. Chùm sáng phân kì

B. Chùm sáng hội tụ

C. Chùm sáng song song.

D. Cả ba câu trên đều đúng

**Câu 60:** Một bạn học sinh đã đặt một viên bi trước một gương cầu lõm rất gần mặt gương và rút ra được một số kết luận. Theo em kết luận nào sau đây không đúng?

A. ảnh của viên bi là ảnh ảo

B. ảnh của viên bi không hứng được trên màn chắn

C. ảnh của viên bi lớn hơn viên bi

D. ảnh của viên bi có thể hứng được ở sau gương.

## ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	D	D	D	D	A	D	A	B	B	C	C	C	C	D	C	C	B	A	A
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
C	B	A	B	C	B	A	C	C	B	C	A	A	A	C	C	A	C	B	D
41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60
C	B	B	A	C	D	A	C	C	A	C	A	B	C	B	D	B	D	C	D